

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2017/HSST.
Ngày 11 tháng 7 năm 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huyền, bà Lò Thị Le.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2017/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1993 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tiểu khu 4, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 11/12; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Nguyễn Văn T1, con bà Lê Thị L (đã chết); chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại đến nay có mặt.

Người bị hại: Hà Văn T2, sinh năm 1989 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Hà Văn P, sinh năm 1954 (bố đẻ); Trú tại: Bản ĐK, xã TN, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1984. Trú tại: Tiểu khu 26/3, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 19 tháng 4 năm 2017 Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 26 C- 059.85 cùng Trần Văn B1 (phụ xe) thu mua rau

quả tại xã Mường Bon, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, trên xe ô tô có chở 2.400 kg rau quả vận chuyển đến Thành phố H tiêu thụ.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô đến địa phận bản Trung Tâm, xã TN, huyện Yên Châu là đoạn đường lên dốc (độ dốc 5,86%) vòng cua về bên trái (hướng Sơn La- Hà Nội), đi giữa đường với vận tốc khoảng 61 km/h lấn sang làn đường bên trái là 1,61m. Khi đó trời đã tối, T bật đèn pha phát hiện 02 xe mô tô đi ngược chiều cách nhau khoảng 10m. Khi xe mô tô thứ nhất vượt qua, Thương phát hiện xe mô tô biển kiểm soát: 26 N1- 016.20 do Hà Văn T2 điều khiển đi giữa phần đường trái, T dùng chân đạp phanh để giảm tốc độ và điều khiển xe ô tô về phía bên phải đường. Do phần sườn bên trái của xe ô tô chưa kịp chuyển sang phần đường phải nên va chạm với phần đầu chắn bùn trước bên trái của xe mô tô khiến phần đầu của Tượng va chạm với cạnh góc thành thùng phía dưới bên trái xe ô tô. Sau khi va chạm, T và B xuống xe nhờ người dân xung quanh đưa Tượng đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện MC, tỉnh Sơn La. Do vết thương nặng, Hà Văn T2 tử vong cùng ngày.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: hiện trường vụ tai nạn giao thông tại Km 218 + 424 Quốc lộ 6 thuộc địa phận bản Trung Tâm, xã TN, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La là đoạn đường vòng cua sang trái theo hướng Sơn La- Hà Nội, mặt đường được trải nhựa rộng 8,10 m, không có vạch phân chia làn đường do đường vừa được tu sửa. Lề đường phải rộng 1,1m, ngoài lề đường phải có rãnh thoát nước rộng 1,2m, sâu 0,4m. Lề đường trái rộng 1m, rãnh thoát nước rộng 1,2m, sâu 0,3m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện đối với xe ô tô BKS: 26C- 059.85, nhãn hiệu ISUZU: Mép dưới cánh cửa trước bên trái, mặt ngoài má lốp trước bên trái, mặt ngoài phía sau chắn bùn lốp trước bên trái, tấm sắt bảo vệ sườn xe bên trái, góc dưới đầu thành thùng bên trái, mặt ngoài thành thùng đựng dầu bên trái, mặt dưới thành thùng ô tô để lại vết trầy xước và trầy trượt. Thanh sắt bảo vệ thùng dầu bị đẩy cong về phía sau có hình chữ V.

Tại biên bản kiểm tra hệ thống trực tuyến giám sát hành trình lắp trên phương tiện xe ô tô biển kiểm soát: 26C- 059.85 xác định: tại thời điểm 19 giờ 01 phút ngày 19 tháng 4 năm 2017 xe ô tô đi ở tốc độ 61 Km/h, sau đó giảm về 0 Km/h (dừng hẳn).

Kết quả đo nồng độ cồn trong khí thở của Nguyễn Văn T là 0,000 mg/L và kết quả xét nghiệm que thử ma túy: âm tính với ma túy.

Tại biên bản giám định số: 12 ngày 18 tháng 5 năm 2017 của Công ty cổ phần đăng ký cơ giới thủy, bộ Sơn La kết luận: Các hệ thống an toàn và tổng thành của phương tiện còn đầy đủ nguyên bản so với hồ sơ kỹ thuật. Vẫn hoạt động bình thường.

Kết quả khám nghiệm phương tiện đối với xe mô tô biển kiểm soát: 26 N1- 016.20: Bên trái đầu chắn bùn trước, mặt ngoài của ốp nhựa chắn bùn trước bên trái, cánh yếm bên trái, mặt ngoài buồng máy bên trái, mặt ngoài ốp nhựa sườn xe bên trái

đều có vết trùi trượt, cánh yếm bên phải bị bung khỏi vị trí lắp đặt ban đầu; đuôi chắn bùn trước bị vỡ, ốp nhựa đèn tín hiệu bên trái phía trước để lại vết rạn nứt; Tay phanh bị cong vênh, đầu tay phanh để lại vết mài mòn, gương xe bên phải bị gãy rời khỏi vị trí lắp đặt, cần số bị cong vênh, giá đỡ chân trước bên trái bị đẩy cong về phía sau, lõi sắt giá đỡ chân không còn ốp cao su. Mặt ngoài cang sắt của giá đỡ chân để lại vết máu kích thước 0,12m x 0,05m.

Kết quả khám nghiệm tử thi ngày 19 tháng 4 năm 2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La xác định các dấu vết tổng thương trên cơ thể đối với Hà Văn T1:

Phần đầu: Tóc bết dính nhiều máu, giữa trán trái có vết thương hình cung dài 13cm. Đuôi cung lông mày phải có vết rách da. Hai hốc mắt bầm tím, miệng ngậm, hai lỗ tai, hai lỗ mũi có nhiều máu tươi, gò má phải có vết xây xước da đến hạ bì, vùng má trái có vết thương xước da đến hạ bì. Sờ nắn xương gò má trái có dấu hiệu lạo xạo xương;

Cổ: cổ lỏng; Ngực: Sờ, ấn, nắn có dấu hiệu lép bẹp, tràn khí dưới da; vùng bụng phải tương ứng với với mào chậu trước trên bên phải có vết xây xước da hết trung bì; Tay bên trái có nhiều vết thương sờ nắn thấy khớp khuỷu tay trái, quay trụ trên trái lệch ra ngoài; Lưng, mông: Khám không thấy dấu vết tác động ngoại lực;

Chân: Tại bờ trong đầu gối phải có vết xây xước da đến trung bì, chân trái có vết xây xước da hết thương bì. Tại ô mô bàn chân trái có vết thương rách da, cơ, bờ mép nham nhở, không rõ hình dạng, sâu sát xương bàn chân. Xương khớp nguyên vẹn; Sinh dục ngoài tiết dịch, hậu môn khô;

Mô tử thi: Rạch mở rộng vết thương vùng trán thấy có tổ chức da bầm tím tụ máu. Xương trán vỡ thành mảnh rời tạo khe hở rộng 1cm. Qua khe vỡ xương thấy màng não và tổ chức não bầm tím.

Kết luận giám định số: 37/GDPY ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Nguyên nhân chết của Hà Văn T1 do chấn thương sọ não vỡ xương trán trái.

Bản cáo trạng số 33/2017/KSĐT-TA ngày 27/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 31 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Tuyên giao bị cáo cho UBND xã CN, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo.

Về trách nhiệm Dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận của đại diện các bên gia đình bị cáo, bị hại theo biên bản thỏa thuận lập ngày 06/5/2017 về việc bồi thường tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần với số tiền 80.000.000 đồng, gia đình bị hại đã nhận đủ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào khác.

Vật chứng: Áp dụng khoản 1; điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị trả cho Nguyễn Văn T 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số: 140154012776 mang tên Nguyễn Văn T do Sở GTVT Sơn La cấp ngày 26 tháng 11 năm 2015.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi của bị cáo: Ngày 19/4/2017 Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 26C- 059.85 không đi đúng phần đường quy định, không giảm tốc độ khi tránh đi ngược chiều, đường vòng, đường lên dốc lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều 1,61m, xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát: 26 N1- 016.20 do Hà Văn T1 điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả Hà Văn T1 tử vong đã vi phạm vào khoản 3 “*Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường mà mặt đường không êm thuận*” và khoản 8. “*Tránh xe chạy ngược chiều hoặc khi có xe chạy sau vượt*” Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-GTĐT quy định các trường hợp phải giảm tốc độ.

Vi phạm khoản 1 Điều 9 luật giao thông đường bộ quy định: quy tắc chung “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*”.

Khoản 1 Điều 17 luật giao thông đường bộ quy định: *“Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình”*

Với hành vi vi phạm luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng (chết người). Do vậy hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Sau khi nghị án, Hội đồng xét xử đã xem xét toàn diện nội dung của vụ án, lỗi của bị cáo khi tham gia giao thông, các nguyên nhân khách quan, chủ quan, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. HĐXX nhận định đánh giá như sau:

Đánh giá về hành vi vi phạm của bị cáo thấy rằng là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đủ hiểu biết về luật giao thông đường bộ nhưng từ việc bị cáo không chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật đặc biệt là luật giao thông đường bộ: không giảm tốc độ khi tránh đi ngược chiều, đường vòng, đường lên dốc lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều dẫn tới tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người. Đánh giá về lỗi của bị cáo thấy rằng bị cáo phạm tội với lỗi chủ quan.

Với hành vi phạm tội của bị cáo cần có mức mức hình phạt tương xứng thì mới phù hợp với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo đó là:

Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình sinh sống ở địa phương luôn chấp hành tốt các chính sách của Đảng và Nhà nước. Hậu quả do bị cáo gây ra là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã khắc phục bồi thường hậu quả cho người bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi của bản thân, bị cáo không có mâu thuẫn gì với bị hại. Nguyên nhân xảy ra tai nạn có phần lỗi của người bị hại tuy có giấy phép lái xe, khi điều khiển xe đi đúng phần đường nhưng điều khiển xe mô tô với tốc độ cao, thiếu chú ý quan sát, khi phát hiện xe ô tô đi ngược chiều lấn sang đường tuy đường còn rộng đủ điều kiện để tránh, đại diện hợp pháp của bị hại cũng đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình và chính quyền địa phương bảo lãnh. Bản thân bị cáo sinh ra trong gia đình có công với cách mạng. Do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà giao bị cáo về cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý, giám sát cũng có thể cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích về sau. Từ các nhận định nêu trên có đủ căn cứ áp dụng Điều 31 Bộ luật hình sự,

Về khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, vì vậy HĐXX miễn việc khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên gia đình bị cáo, bị hại theo biên bản thỏa thuận lập ngày 06/5/2017 về việc bồi thường tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần với số tiền 80.000.000 đồng, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. HĐXX xét thấy thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave biển kiểm soát 26N1-016.20 của Hà Văn T1. Cơ quan điều tra đã tiến hành trả cho ông Hà Văn P (bố đẻ). Xét thấy tài sản thuộc sở hữu của người bị hại, việc cơ quan Công an trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định, cần chấp nhận.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 26C-059.85 Nguyễn Văn T sử dụng và gây tai nạn, xác định chiếc xe là của anh Nguyễn Văn B, anh B đã được trả lại xe và các giấy tờ kèm theo, anh B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, sửa chữa, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, cần chấp nhận.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số: 140154012776 mang tên Nguyễn Văn T do Sở GTVT Sơn La cấp ngày 26 tháng 11 năm 2015, xét không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm theo quy định tại khoản 5 Điều 202 nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 31 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn T 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ của bị cáo tính từ ngày UBND xã CN, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã CN, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584; 585; Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015: Chấp nhận gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại về mai táng phí, tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân Hà Văn T1 số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng), gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

3/ Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 2; khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại cho bị cáo: 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số: 140154012776 mang tên Nguyễn Văn T do Sở GTVT Sơn La cấp ngày 26 tháng 11 năm 2015.

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/7/2017).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- THAHS;
- Chi cục THA huyện Yên Châu;
- UBND xã CN, huyện Mai Sơn;
- Bị cáo; Bị hại, NLQ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà

Hội thẩm nhân dân

**Thẩm phán
Chủ tọa phiên tòa**

Hội thẩm nhân dân

Đào Ngọc Hà